

Phẩm 28: NHÂN DUYÊN TÁN HOA (Phần 1)

Bấy giờ trong chúng Thiên tử của cõi trời Tam thập tam, mỗi người đều đem hoa Mạn-đà-la, hoa Đại Mạn-đà-la, đến chỗ Đức Phật tung lên cúng dường.

Lúc ấy, có sáu vạn vị Bí-sô trong đạo tràng đứng dậy bày vai phải, gối phải quỳ sát đất, chấp tay cung kính. Nhờ sức oai thần của Phật nên tự nhiên trong tay mỗi người đều nắm đầy hoa Mạn-đà-la, hoa đại Mạn-đà-la họ dùng hoa ấy tung lên cúng dường Phật, rồi cùng nhau thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn! Chúng con đều tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, đều thực hành hạnh vô thượng thù thắng như vậy.

Khi ấy, từ miệng Đức Thế Tôn phóng ra ánh sáng lớn đủ các màu xanh, vàng, đỏ, trắng,... chiếu khắp vô lượng, vô biên cõi Phật cho đến cõi Phạm thiên rồi trở về nhiều quanh Phật ba vòng và nhập vào đỉnh đầu Ngài.

Tôn giả A-nan rời tòa đứng dậy, đắp y bày vai phải, gối quỳ sát đất, chấp tay hướng về Đức Phật bạch:

–Vì nhân duyên gì Thế Tôn phóng ánh sáng ấy. Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác không bao giờ phóng ánh sáng vô cố.

Phật bảo A-nan:

–Nên biết vào thời vị lai trong kiếp Tinh tú, sáu vạn Bí-sô này đều thành Phật xuất hiện ở đời cùng một hiệu là Tán Hoa Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác. Những Đức Như Lai ấy đều sống lâu hai vạn kiếp, chánh pháp trụ cũng thế hai vạn kiếp và số lượng đệ tử Thanh văn và các Ngài đồng nhau.

A-nan nên biết! Từ đây trở đi sinh ra nơi nào sáu vạn Bí-sô này đều ở trong Phật pháp, xuất gia tu học đến thành ấp nào các vị ấy cũng đều giảng thuyết chánh pháp cho mọi người và những nơi thuyết giảng các cõi trời đều mưa hoa năm sắc cúng dường. Những Bí-sô này làm lợi ích khắp nơi cho đến khi thành chánh giác.

A-nan! Đại Bồ-tát nào muốn thực hiện hạnh tối thượng ấy thì phải hành Bát-nhã ba-la-mật-đa này.

Vả lại, này A-nan! Người nào có thể hành Bát-nhã ba-la-mật-đa ấy, đều là từ cõi người hoặc từ cõi trời Đâu-suất sinh đến đây. Vì sao? Vì ở những cõi ấy dễ tu pháp này hơn.

Lại nữa, A-nan! Đại Bồ-tát nào hành pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên biết vị ấy, thường được các Đức Phật quan tâm.

Lại nữa, A-nan! Đại Bồ-tát nào thọ trì, đọc tụng, ghi nhớ, tư duy cho đến sao chép pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa này, rồi chỉ dạy, truyền trao cho người khác đúng như pháp, đạt được lợi ích và niềm vui của chánh pháp. Người hành được như vậy, nên biết đó là Đại Bồ-tát đã trồng căn lành sâu dày, không giống như căn lành của hàng Thanh văn, Duyên giác. Vì thiện căn của Bát-nhã ba-la-mật-đa vượt hơn hết.

Lại nữa, A-nan! Đại Bồ-tát nào thọ trì, đọc tụng, ghi nhớ, tư duy giảng thuyết cho đến sao chép pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa này, chính vì vị ấy thường được gần gũi các Đức Phật hiện tại và được tiếp nhận chánh pháp.

Lại nữa, A-nan! Đại Bồ-tát nào nghe pháp môn này mà không trái nghịch, hủy báng. Nên biết, trong đời trước vị ấy đã trồng căn lành. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa đó có thể thành tựu Vô thượng Bồ-đề. A-nan, thế nên, hôm nay đối trước tất cả đại chúng Trời, Người, A-tu-la trong thế gian, ta đem chánh pháp Bát-nhã

ba-la-mật-đa này phó chúc cho ông, ông nên ghi nhớ, thọ trì, diễn thuyết truyền bá làm cho chánh pháp trường tồn không bị đoạn tuyệt.

A-nan! Trong tất cả pháp của ta thuyết, chánh pháp Bát-nhã ba-la-mật-đa là không thể mất. Nếu người nào thọ trì pháp môn này bị quên mất, hoặc lẫn lộn, cho đến mất một chữ một câu, thì tội ấy rất nặng. Vì người đó không làm cho ta vui. Đối với những pháp khác có gì thiếu sót thì tội còn nhẹ. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa vi diệu sâu xa. Người nào đối với pháp môn này không tôn trọng cung kính, lễ bái, cúng dường thì nên biết người ấy đối với các Đức Phật quá khứ, hiện tại, vị lai cũng vậy. Người ấy không làm cho ta vui. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa chính là mẹ của các Đức Phật trong quá khứ, hiện tại, vị lai, Bát-nhã ba-la-mật-đa ấy sinh ra chư Phật và Nhất thiết trí.

A-nan! Thế nên hiện nay, ta đem chánh pháp Bát-nhã ba-la-mật-đa phó chúc cho ông, gặp lúc chánh pháp gần diệt thì ông nên thọ trì, giảng thuyết, truyền bá làm cho được trường tồn.

Vả lại, đối với các pháp ấy và chữ nghĩa, văn cú ông nên ghi nhớ rõ ràng không để quên mất và tư duy tu tập đúng như lý, rồi giải thích nghĩa ấy cho mọi người, khuyên họ thọ trì, đọc tụng và sao chép. Vì chính Bát-nhã ba-la-mật-đa này là Pháp thân của chư Phật trong ba thời.

Lại nữa, A-nan! Người nào hoan hỷ trân trọng, tôn kính, lễ bái cúng dường ta thì chính người đó sẽ có tâm này và họ sẽ trân trọng, tôn kính lễ bái cúng dường pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa. Người cúng dường như thế như cúng dường ta và chư Phật trong ba thời.

Lại nữa, A-nan! Ai đã hết lòng vì pháp của ta mà vui mừng kính trọng không xa rời nó thì nên hết lòng ghi nhớ, thọ trì, tuyên dương, truyền bá Bát-nhã ba-la-mật-đa này không để bị đoạn diệt.

A-nan! Nay ta đem nhân duyên chúc lụy này phó chúc cho ông. Đó chỉ là tóm lược nếu muốn diễn rộng ra thì một kiếp cho đến trăm ngàn ức kiếp nói cũng không hết.

Lại nữa, A-nan! Trong ba thời có các Đức Phật làm bậc Thầy của Trời, Người, A-tu-la trong thế gian. Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng thế là Thầy của tất cả... vì Bát-nhã ba-la-mật-đa có nhân duyên lớn làm lợi ích lớn cho Trời, Người, A-tu-la trong thế gian.

Lại nữa, A-nan! Người nào thể nhập pháp môn này rồi luôn thọ trì, đọc tụng, ghi nhớ, tư duy, diễn thuyết cho đến sao chép thì chính người ấy đã được sự giáo hóa của ta và cũng chính là người không còn xa Phật, Pháp, Tăng, ngược lại có thể hỗ trợ cho Vô thượng Bồ-đề của các Đức Phật trong ba thời. Vì sao? Vì Vô thượng Bồ-đề của chư Phật đều phát sinh từ Bát-nhã ba-la-mật-đa.

A-nan thế nên Đại Bồ-tát muốn thành tựu Vô thượng Bồ-đề thì phải thông đạt các pháp Ba-la-mật-đa. Học các pháp Ba-la-mật-đa ấy là học Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể phát sinh các pháp Ba-la-mật-đa. Hơn nữa, Bát-nhã ba-la-mật-đa này là mẹ của các Bồ-tát, thế nên các pháp Ba-la-mật-đa cũng có thể phát sinh Vô thượng Bồ-đề. Vì các pháp Ba-la-mật-đa đều đến từ Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do Bát-nhã ba-la-mật-đa ấy sinh các pháp Ba-la-mật-đa và cũng có khả năng hỗ trợ cho Vô thượng Bồ-đề. Thế nên, những Đại Bồ-tát muốn thành tựu Vô thượng Bồ-đề thì phải học thông suốt các pháp Ba-la-mật-đa.

Còn nữa, A-nan! Ông nên lắng nghe! Hôm nay, lần thứ hai, lần thứ ba ta đem chánh pháp Bát-nhã ba-la-mật-đa này phó chúc cho ông, ông nên ghi nhớ, thọ trì, thận

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

trọng đừng để quên mất, lúc chánh pháp bị mai một thì ông nên giữ gìn, tuyên dương truyền bá để chánh pháp được trường tồn. Bát-nhã ba-la-mật-đa này chính là Pháp tạng vô tận của các Đức Phật. Các Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác trong quá khứ đã diễn thuyết Pháp tạng vô tận này cho các chúng sinh để họ đều đắc thành quả vị Vô thượng Bồ-đề. Các Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác ở hiện tại mười phương a-tăng-kỳ thế giới và vị lai cũng vì tất cả chúng sinh mà diễn thuyết pháp tạng vô tận để đạt quả vị như vậy.

Lại nữa, A-nan! Nếu người ở hàng Thanh văn đem pháp Thanh văn thuyết giảng cho tất cả chúng sinh trong tam thiên thế giới làm cho họ đều chứng quả vị A-la-hán, thì phước lợi ấy có thật.

Này A-nan! Ông hiểu thế nào? Công đức bố thí, trì giới, thiền định..., của những vị ấy có nhiều không?

A-nan bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều!

Phật nói:

–A-nan! Phước kia tuy nhiều, nhưng không bằng Bồ-tát dùng Bát-nhã ba-la-mật-đa tu một trong những pháp ấy, rồi tuyên thuyết cho các chúng sinh, phước của vị ấy rất nhiều. Hơn nữa, Đại Bồ-tát ấy có thể đem pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa này thuyết giảng cho những Đại Bồ-tát khác trong một ngày thì được phước gấp đôi.

A-nan! Bồ-tát nào ở chừng một ngày, hay một buổi, hoặc một giờ, hoặc trong khoảnh khắc..., cho đến trong một sát-na đem pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa này giảng thuyết cho những Bồ-tát khác, nên biết phước của vị ấy cũng gấp đôi.

A-nan! Đại Bồ-tát nào thường bố thí pháp cho chúng sinh như thế thì không ai có thể đem thiện căn, phước đức của hàng Thanh văn, Duyên giác mà so sánh được. Vì Đại Bồ-tát ấy không còn thoái chuyển đạo Vô thượng Bồ-đề.

